

Ngày 25/10/2017

**TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY**
**THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**
**TMC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 3%**

TMC - CTCP Thương mại xuất nhập khẩu Thủ Đức - Ngày 08/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 09/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 3%, thanh toán bắt đầu từ ngày 22/11/2017.

**SD2: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%**

SD2 - CTCP Sông Đà 2 - Ngày 30/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 31/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/11/2017.

**HAD: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%**

HAD - CTCP Bia Hà Nội – Hải Dương - Ngày 01/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 02/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 24/11/2017.

**NTP: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%**

NTP - CTCP Nhựa Thiên niên – Tiền Phong - Ngày 07/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 08/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 29/11/2017.

**TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ**

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 167.80	23,441.76
	Nasdaq	↑ 11.60	6,598.43
	S&P 500	↑ 4.15	2,569.13
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑ 2.09	7,526.54
	DAX	↑ 10.05	13,013.19
	CAC 40	↑ 7.99	5,394.80
CHÂU Á	Nikkei 225	↑ 62.87	21,868.04
	Hang Seng	↑ 130.50	28,154.97
	Shanghai	↓ -0.01	3,388.24

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 25/10/2017

**TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT**
**Cuối tháng 8/2017, tỷ lệ nợ xấu toàn hệ thống ở mức 2,46%**

Thủ tướng cũng cho biết, tính đến cuối tháng 8 năm 2017, tỷ lệ nợ xấu là 2,46%. Lũy kế từ khi hoạt động đến cuối tháng 7/2017, VAMC đã mua nợ xấu của các tổ chức tín dụng với giá mua (mệnh giá trái phiếu đặc biệt) là trên 261 nghìn tỷ đồng, trong đó đã thu hồi được trên 60 nghìn tỷ đồng; trong 9 tháng đầu năm 2017 đã xử lý được khoảng 16 nghìn tỷ đồng. Trong 8 tháng đầu năm 2017, toàn hệ thống đã xử lý được trên 57 nghìn tỷ đồng. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/10/24/773266/cuoi-thang-8-2017-ty-le-no-xau-toan-he-thong-o-muc-2-46.aspx>

**Giá lợn hơi lại giảm sâu sau vụ tiêm thuốc an thần**

Nguyên nhân được cho là do ảnh hưởng sau vụ gần 4.000 con lợn bị tiêm thuốc an thần tại lò mổ Xuyên Á (Thành phố Hồ Chí Minh) khiến người chăn nuôi bị mang tiếng oan, người tiêu dùng cảnh giác, quay đầu với thịt lợn. Đây là lần thứ hai trong năm, giá lợn hơi tại thủ phủ chăn nuôi lợn ở Đồng Nai giảm sâu đạt mức kỷ lục. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/10/25/773444/gia-lon-hoi-lai-giam-sau-sau-vu-tiem-thuoc-an-than.aspx>

**Ngày 25/10: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.470 đồng, tăng 1 đồng so với phiên trước đó**

Tỷ giá trung tâm ngày 25/10 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.470 đồng, tăng tiếp 1 đồng so với sáng qua. Đây là phiên thứ ba liên tiếp tỷ giá này được điều chỉnh tăng. Trong khi đó, tỷ giá USD tại một số ngân hàng thương mại sáng nay không có nhiều biến động. Cụ thể, hai ngân hàng Vietcombank và Vietinbank cùng đang niêm yết USD ở mức 22.685-22.755 đồng, không đổi so với giá khảo sát sáng qua.

**Sáng ngày 25/10: Giá vàng SJC ở mức 36,28 - 36,48 triệu đồng/lượng**

Khảo sát lúc 8h50 sáng nay (25/10), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC được niêm yết ở mức 36,28 - 36,48 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra); giảm 80 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.275,1 USD/oz, giảm 6,9 USD, tương đương 0,54% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 1,33 triệu đồng/lượng, mở rộng 80 nghìn đồng so với sáng qua.

**TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT**
**Ngày 24/10: Chỉ số Dow Jones tăng 0.72%, lên 23,441.76 điểm**

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones tăng 167.8 điểm (tương đương 0.72%) lên 23,441.76 điểm, S&P 500 nhích 4.15 điểm (tương đương 0.16%) lên 2,569.13 điểm và Nasdaq Composite thêm 11.60 điểm (tương đương 0.18%) lên 6,598.43 điểm. Số cổ phiếu tăng vượt số cổ phiếu giảm trên sàn New York theo tỷ lệ 1.16:1. Trên sàn Nasdaq, tỷ lệ này là 1.03:1.

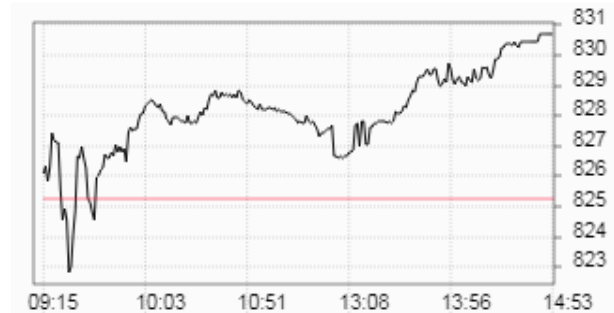
**Ngày 24/10: Dầu Brent tăng 1.7%, lên 58.33 USD/thùng**

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 12 trên sàn Nymex tiến 57 xu (tương đương 1.1%) lên 52.47 USD/thùng, mức đóng cửa cao nhất kể từ ngày 17/04/2017, dữ liệu từ FactSet cho thấy. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 12 trên sàn Luân Đôn tăng 96 xu (tương đương 1.7%) lên 58.33 USD/thùng, mức đóng cửa cao nhất kể từ ngày 26/09/2017.

Ngày 25/10/2017

**TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**
**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**

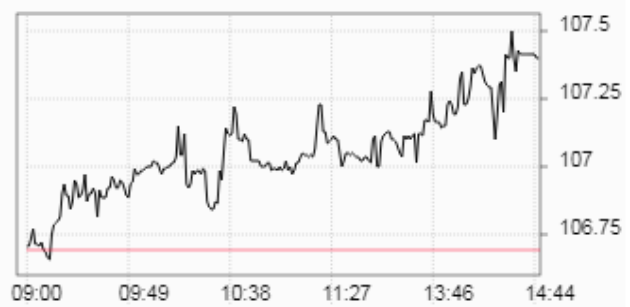
Thay đổi (điểm)	↑	<b>+5,45/+0,66%</b>
Giá trị (điểm)	↑	<b>830.69</b>
Khối lượng (cp)		<b>160,167,014</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>4,323.85</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>142</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>124</b>
Số cp đứng giá	→	<b>70</b>

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
BTT	33.8	33.8	33.8	33.8	2,300	↑ 7.0%
PNC	24	26.9	26.9	24	5,660	↑ 7.0%
PJT	15.9	17	17	15.9	930	↑ 6.9%
CCI	15.5	15.5	15.5	15.5	340	↑ 6.9%
SBT	21	22.9	22.9	21	2,044,110	↑ 6.8%

**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**

Thay đổi (điểm)	↑	<b>+0,71/+0,67%</b>
Giá trị (điểm)	↑	<b>107.40</b>
Khối lượng (cp)		<b>36,897,545</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>483.87</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>92</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>84</b>
Số cp đứng giá	→	<b>196</b>

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
HAT	43	46.8	46.8	39	113,500	↑ 9.9%
V21	14.3	15.7	15.7	14.3	210	↑ 9.8%
PSE	9.6	10.5	10.5	9.6	400	↑ 9.4%
PMS	17.4	19	19.1	17.4	17,200	↑ 9.2%
CLH	14.3	14.3	14.3	14.3	100	↑ 9.2%

**TỔNG QUAN GD NĐTNN**

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	18,089,915	1,020,200
BÁN	16,762,078	642,684
MUA - BÁN	<b>1,327,837</b>	<b>377,516</b>

**SÀN HCM và SÀN HN**

Ngày 25/10, khối ngoại bán ròng tổng cộng hơn 73,84 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng gần 74,80 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 0,96 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 25/10/2017

**TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX**

Vốn hóa thị trường (Ngày 24/10/2017): 2,114,541.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 24/10/2017): 825.24 điểm

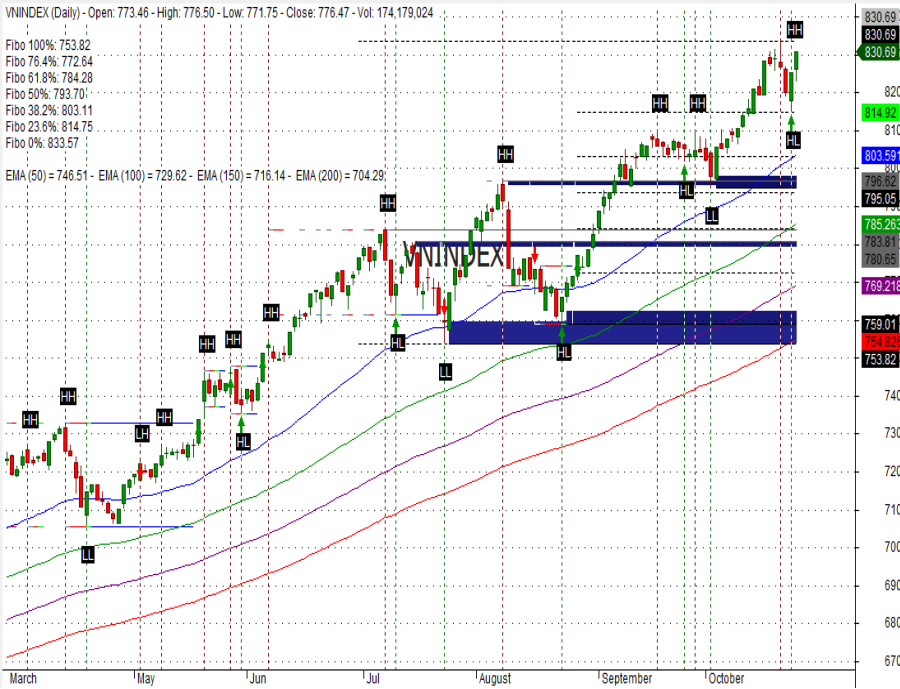
Cập nhật ngày 25/10/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	10.2%	1,451,453,429	149	150.5	1.5	1.0%	904,450	<b>0.85</b>
SAB	8.5%	641,281,186	280.5	279.4	-1.1	-0.4%	5,720	<b>-0.27</b>
VIC	6.9%	2,637,707,954	55.5	55.3	-0.2	-0.4%	639,470	<b>-0.21</b>
VCB	6.8%	3,597,768,575	40	40.75	0.8	1.9%	1,385,130	<b>1.06</b>
GAS	6.3%	1,913,950,000	69.7	69.8	0.1	0.1%	455,400	<b>0.07</b>
PLX	3.8%	1,293,878,081	62.2	62.2	0.0	0.0%	101,350	<b>0.00</b>
BID	3.4%	3,418,715,334	20.75	21	0.3	1.2%	1,419,710	<b>0.33</b>
CTG	3.3%	3,723,404,556	18.85	19.1	0.3	1.3%	1,403,530	<b>0.36</b>
ROS	3.3%	430,000,000	161.3	172	10.7	6.6%	1,543,240	<b>1.79</b>
MSN	3.0%	1,147,496,374	56	56.5	0.5	0.9%	213,160	<b>0.22</b>
VPB	2.6%	1,332,689,035	40.7	41	0.3	0.7%	1,275,530	<b>0.16</b>
HPG	2.2%	1,264,255,417	37.5	37.35	-0.2	-0.4%	1,865,230	<b>-0.07</b>
MBB	1.8%	1,712,740,909	22.35	22.7	0.4	1.6%	3,460,260	<b>0.23</b>
BVH	1.7%	680,471,434	53.7	54.4	0.7	1.3%	122,460	<b>0.19</b>
NVL	1.7%	589,369,234	61.5	60.8	-0.7	-1.1%	1,163,860	<b>-0.16</b>
VJC	1.5%	300,000,000	109	109.5	0.5	0.5%	564,720	<b>0.06</b>
BHN	1.3%	231,800,000	115.9	117.8	1.9	1.6%	13,790	<b>0.17</b>
FPT	1.1%	461,723,054	49.3	49.7	0.4	0.8%	768,500	<b>0.07</b>
MWG	0.9%	153,950,927	128	131.3	3.3	2.6%	586,890	<b>0.20</b>
STB	0.8%	1,485,215,716	11.3	11.3	0.0	0.0%	909,250	<b>0.00</b>

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-INDEX



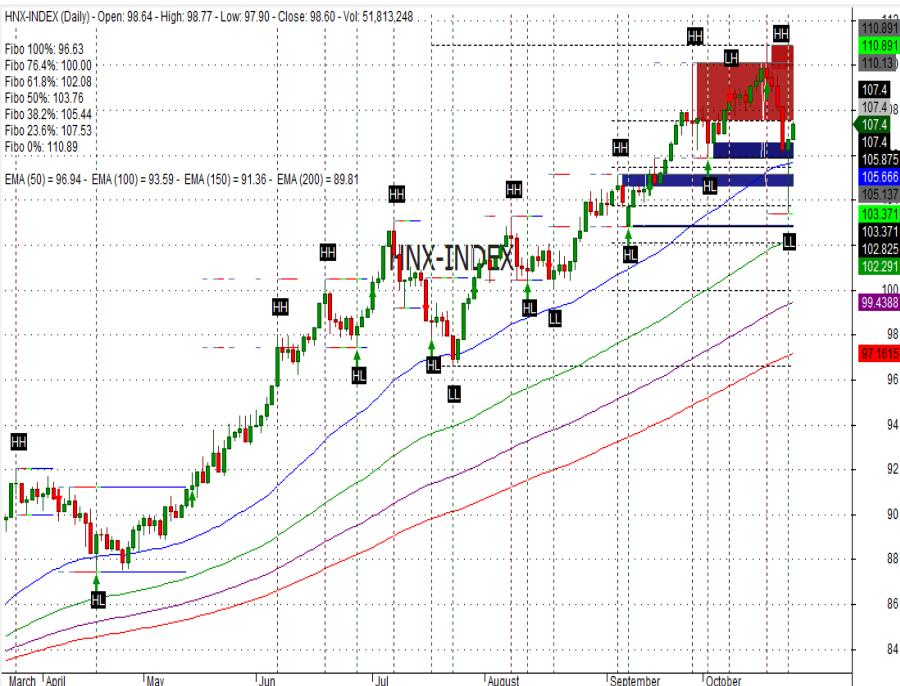
50% cash

50% stocks

Vùng mua: 825 - 830

Vùng chốt lời ngắn hạn: 835 - 840

### HNX-INDEX



90% cash

10% stocks

Vùng mua: 106.0 - 107.0

Vùng chốt lời ngắn hạn: 108.0 - 109.0

### Phân tích kỹ thuật

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 835 - 840 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 825 - 830 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 825. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 815 - 820 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 835 - 840 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 845 - 850 điểm.

#### Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↓ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↓ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

### Phân tích kỹ thuật

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 108.0 - 109.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 106.0 - 107.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 106.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 104.0 - 105.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 108.0 - 109.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 110.0 - 111.0 điểm.

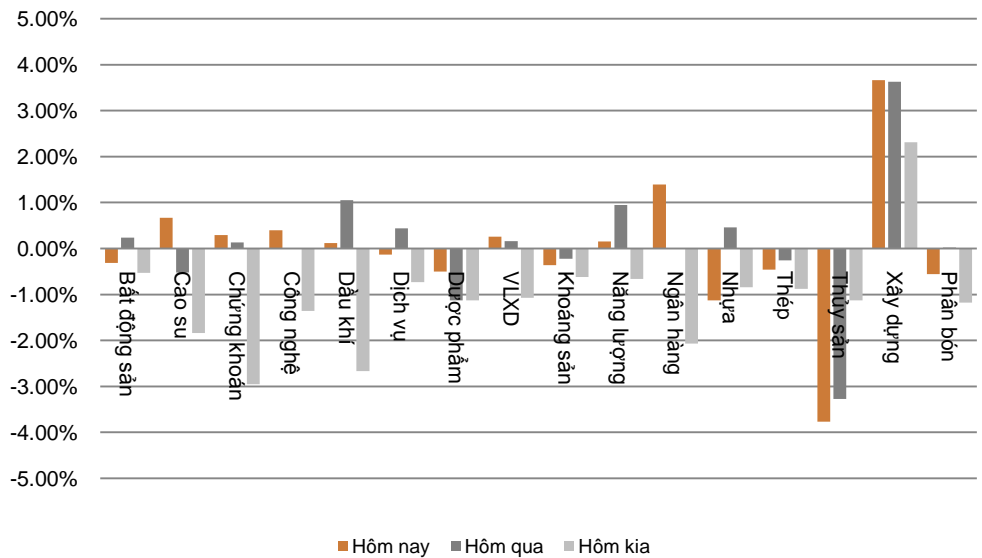
#### Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↓ ROC	↓ BBs
MA	→ RSI	→ SD
MACD	↑ Stochastic	→ ATR
PSAR	↓ %R	→ Volume
Aroon	↓ MFI	→ Volume

Ngày 25/10/2017

**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH**

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.31%
Cao su	↑ 0.67%
Chứng khoán	↑ 0.29%
Công nghệ	↑ 0.40%
Dầu khí	↑ 0.12%
Dịch vụ	↓ -0.13%
Dược phẩm	↓ -0.50%
VLXD	↑ 0.26%
Khoáng sản	↓ -0.36%
Năng lượng	↑ 0.15%
Ngân hàng	↑ 1.39%
Nhựa	↓ -1.13%
Thép	↓ -0.46%
Thủy sản	↓ -3.77%
Xây dựng	↑ 3.66%
Phân bón	↓ -0.56%

**BIỂU ĐỒ NGÀNH**

**CHI TIẾT NGÀNH**

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Cao su	HNG	9.02	9.19	↑ 0.2	↑ 1.9%	485,760
	PHR	40.3	40.1	↓ -0.2	↓ -0.5%	268,230
	DRC	20.1	19.95	↓ -0.2	↓ -0.8%	290,610
Chứng khoán	SSI	23.35	23.4	↑ 0.1	↑ 0.2%	1,940,490
	VCI	63.2	63.2	→ 0.0	→ 0.0%	71,080
	HCM	39.9	40.9	↑ 1.0	↑ 2.5%	335,020
Ngân hàng	VCB	40	40.75	↑ 0.8	↑ 1.9%	1,385,130
	BID	20.75	21	↑ 0.3	↑ 1.2%	1,419,710
	CTG	18.85	19.1	↑ 0.3	↑ 1.3%	1,403,530
Thủy sản	MPC	89.6	78	↓ -11.6	↓ -13.0%	100
	VHC	47.1	46.9	↓ -0.2	↓ -0.4%	26,870
	SEA	15.3	15.3	→ 0.0	→ 0.0%	-
Xây dựng	ROS	161.3	172	↑ 10.7	↑ 6.6%	1,543,240
	CTD	210	210	→ 0.0	→ 0.0%	16,590
	VCG	21.3	21.3	→ 0.0	→ 0.0%	892,600

Cập nhật ngày 25/10/2017

Ngày 25/10/2017

**ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH**

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↓ -1.40%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Cao su	↓ -2.33%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sảm lớp sứt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↓ -2.98%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↓ -1.85%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↓ -0.07%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↑ 0.20%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↑ 0.29%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↓ -1.37%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↓ -4.78%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↓ -0.61%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↓ -1.40%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↓ -1.79%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↓ -3.65%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↓ -0.93%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↑ 15.76%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↓ -2.50%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 25/10/2017

Ngày 25/10/2017

**GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI**

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	52.4329 ↓	-0.15% ↑	0.99% ↑	0.33% ↑	4.87%	25/10/2017
Brent	58.5055 ↑	0.21% ↑	1.01% ↓	-0.94% ↑	15.11%	25/10/2017
Natural gas	2.9892 ↑	0.37% ↑	0.84% ↑	2.33% ↑	7.68%	25/10/2017
Gasoline	1.7243 ↑	0.41% ↑	5.69% ↑	0.05% ↑	14.82%	25/10/2017
Heating oil	1.833 ↑	0.44% ↑	1.28% ↓	-1.26% ↑	17.27%	25/10/2017
Ethanol	1.4083 ↓	-0.92% ↓	-1.38% ↓	-7.78% ↓	-11.98%	25/10/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1274.46 ↓	-0.20% ↓	-0.78% ↓	-2.70% ↑	0.08%	25/10/2017
Silver	16.9126 ↓	-0.14% ↓	-0.37% ↓	-1.50% ↓	-4.82%	25/10/2017
Platinum	920.8 ↑	0.09% ↓	-0.99% ↓	-2.06% ↓	-4.40%	25/10/2017
Palladium	955.3 ↓	-0.75% ↓	-0.07% ↑	4.52% ↑	53.71%	25/10/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,568.00 →	0.00% ↑	0.51% ↑	2.82% ↑	18.34%	25/10/2017
Tea	3.44 →	0.00% ↓	-7.53% ↑	4.88% ↑	4.56%	25/10/2017
Soybeans	983.4416 ↑	0.64% ↓	-0.14% ↑	1.25% ↓	-0.75%	25/10/2017
Wheat	440 ↑	0.46% ↑	1.15% ↓	-3.14% ↑	8.78%	25/10/2017
Cotton	69.69 ↑	0.22% ↑	2.83% ↓	-0.57% ↑	1.75%	25/10/2017
Rice	11.6252 ↓	-2.52% ↓	-4.06% ↓	-3.18% ↑	18.33%	25/10/2017
Cheese	1.72 →	0.00% ↓	-0.35% ↑	3.49% ↑	9.28%	25/10/2017
Palm Oil	2777 ↑	0.91% ↑	1.57% ↑	2.28% ↑	0.62%	25/10/2017
Milk	16.61 →	0.00% ↓	-1.13% ↑	1.47% ↑	12.76%	25/10/2017
Cocoa	2086 ↓	-1.79% ↑	0.97% ↑	5.68% ↓	-23.80%	25/10/2017
Rubber	199.8 ↑	0.40% ↑	5.71% ↓	-5.53% ↑	13.91%	25/10/2017
Orange Juice	150.6 ↓	-0.66% ↓	-1.41% ↑	3.47% ↓	-27.49%	25/10/2017
Coffee	123.3 ↓	-0.84% ↓	-0.77% ↓	-6.35% ↓	-25.11%	25/10/2017
Lumber	433.7 ↓	-1.57% ↑	1.21% ↑	11.21% ↑	41.22%	25/10/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	113.7017 ↑	1.75% ↑	2.20% ↑	4.03% ↑	10.61%	25/10/2017
Bitumen	2448 ↑	1.41% ↑	2.09% ↑	5.97% ↑	45.37%	25/10/2017
Steel	3765 ↓	-1.47% ↑	0.51% ↓	-4.27% ↑	56.74%	25/10/2017
Cobalt	59750 →	0.00% ↑	0.84% →	0.00% ↑	111.50%	25/10/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)



Ngày 25/10/2017

**DANH MỤC CỦA CANSLIM**
**CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.4	24.1	↑ 78.5%	↑ 14.1%	04/05/2017	
* NTL	Mua	Mở	10.0	10.0	13.0	↑ 30.0%	→ 0.0%	24/10/2017	
Trung bình:							↑ 14.1%		

**CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.0%		

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

**NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC**

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt); VGT (triển vọng tốt); CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm); VGS (giá thép phục hồi); IJC (triển vọng tốt); NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án); PVD (giá dầu phục hồi); SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh); SCR (triển vọng tốt); DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT); VJC (Dự kiến tăng giá vé máy bay).



Ngày 25/10/2017

**BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
VPB	17/08/2017	<b>Mua [+26%]</b>	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	<b>Bán [-21%]</b>	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	<b>Bán [-19%]</b>	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	<b>Nắm giữ [-8%]</b>	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	<b>Không đánh giá</b>		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	<b>Mua [+41%]</b>	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	<b>Nắm giữ [+9%]</b>	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	<b>Mua [+29%]</b>	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	<b>Không đánh giá</b>		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	<b>Mua [+282%]</b>	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	<b>Mua [+69%]</b>	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	<b>Nắm giữ [+8%]</b>	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	<b>Mua [+81%]</b>	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	<b>Nắm giữ [+3%]</b>	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	<b>Mua [+29%]</b>	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	<b>Nắm giữ [+0%]</b>	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	<b>Mua [+42%]</b>	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	<b>Mua [+160%]</b>	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	<b>Mua [+32%]</b>	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	<b>Nắm giữ [+4%]</b>	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	<b>Nắm giữ [+1%]</b>	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	<b>Nắm giữ [+4%]</b>	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	<b>Mua [+30%]</b>	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	<b>Nắm giữ [+6%]</b>	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	<b>Mua [+20%]</b>	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
<b>Mua</b>	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
<b>Nắm giữ</b>	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
<b>Bán</b>	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 25/10/2017

## BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tài xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 25/10/2017

**BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 25/10/2017

**LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT**

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
25/10/2017	26/10/2017	15/11/2017	L61	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	7.6	0 (0%)
n/a	n/a	25/10/2017	SHI	HOSE	Giao dịch bổ sung - 3,042,903 CP	7.84	-0.16 (-2%)
n/a	n/a	25/10/2017	ALV	HNX	Đưa cổ phiếu ra khỏi diện cảnh báo	16.6	1.1 (7.1%)
n/a	n/a	#REF!	SKH	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 7,951,640 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	25/10/2017	SCY	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 61,968,926 CP	n/a	0 (0%)
26/10/2017	27/10/2017	20/11/2017	HU1	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 600 đồng/CP	9.2	-0.1 (-1.08%)
n/a	n/a	26/10/2017	DHC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 2,558,246 CP	0.05 (0.14%)	0.05 (0.14%)
n/a	n/a	26/10/2017	KMR	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo	3.95	-0.02 (-0.5%)
n/a	n/a	26/10/2017	ELC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 3,330,868 CP	15.5	-0.25 (-1.59%)
27/10/2017	30/10/2017	n/a	SHA	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:12	n/a	n/a
27/10/2017	30/10/2017	08/11/2017	SHA	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 300 đồng/CP	n/a	n/a
27/10/2017	30/10/2017	15/11/2017	SJD	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 2,300 đồng/CP	26	0.1 (0.39%)
27/10/2017	30/10/2017	n/a	TVP	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10%	n/a	n/a
n/a	n/a	27/10/2017	VJC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 128,955,224 CP	108.5	-0.5 (-0.46%)
n/a	n/a	27/10/2017	DNL	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 710,000 CP	13.8	1.8 (15%)
27/10/2017	30/10/2017	20/11/2017	CTF	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	26.3	-0.4 (-1.5%)
n/a	n/a	27/10/2017	BTS	HNX	Giao dịch bổ sung - 10,905,577 CP	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	27/10/2017	FTI	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 3,943,710 CP	n/a	0 (0%)
n/a	n/a	27/10/2017	TCK	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 23,850,000 CP	n/a	n/a
27/10/2017	30/10/2017	n/a	ART	UPCoM	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 10:13, giá 10.000 đồng/CP	19.6	-0.9 (-4.39%)
30/10/2017	31/10/2017	15/12/2017	DAH	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 800 đồng/CP	5.58	-0.15 (-2.62%)
n/a	n/a	30/10/2017	XHC	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 996,500 CP	17.9	0 (0%)

Cập nhật ngày 25/10/2017

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO**

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.